

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 411/BC-STC ngày 19/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Tân Văn, tỉnh Lạng Sơn).

Thuộc dự án: “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Tân Văn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian khởi công: tháng 10/2021; thời gian hoàn thành: tháng 9/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		30.195.600.000	20.844.379.000
1	Bồi thường, HT&TĐC:	502.700.000	364.617.000
2	Xây dựng:	19.820.200.000	16.545.519.000
3	Thiết bị:	2.176.900.000	1.805.155.000
4	Quản lý dự án:	468.700.000	401.212.000
5	Tư vấn:	2.019.800.000	1.597.727.000
6	Chi phí khác:	1.268.700.000	130.149.000
7	Chi phí dự phòng:	3.938.600.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	30.195.600.000	20.844.379.000
1	Vốn đầu tư công NSNN:	30.195.600.000	20.844.379.000
1.1	Vốn vay ODA (ADB):	30.195.600.000	17.327.851.000
-	Vốn vay ODA (ADB) NSTW cấp phát:		15.595.066.000
-	Vốn vay ODA (ADB) địa phương vay lại:		1.732.785.000
1.2	Vốn ngân sách tỉnh đối ứng:		3.516.528.000
2	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 20.844.379.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		20.844.379.000	
1	Vốn đầu tư công NSNN:	20.844.379.000	
1.1	Vốn vay ODA (ADB):	17.327.851.000	
-	<i>Vốn vay ODA (ADB) NSTW cấp phát:</i>	15.595.066.000	
-	<i>Vốn vay ODA (ADB) địa phương vay lại:</i>	1.732.785.000	
1.2	Vốn ngân sách tỉnh đối ứng:	3.516.528.000	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 226.723.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Tân Văn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Hữu Học